

*Bài 32*  
**ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI**  
*(Phần từ năm 1917 đến năm 1945)*

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

### **1. Về kiến thức**

Củng cố, hệ thống hoá được :

- Những sự kiện cơ bản của tiến trình lịch sử thế giới trong những năm 1917 – 1945.

– Những vấn đề cơ bản của lịch sử thế giới trong thời kì này và quy luật vận động, phát triển của nó.

## 2. Về kĩ năng

– Rèn luyện khả năng lập bảng hệ thống kiến thức lịch sử theo niên đại và các kĩ năng thực hành khác.

– Phát triển kĩ năng tổng hợp, khái quát các vấn đề lịch sử.

– Liên hệ kiến thức đã học với thực tế hiện nay.

## 3. Về thái độ

– Củng cố, nâng cao tư tưởng cách mạng, lòng yêu nước và chủ nghĩa quốc tế chân chính.

– Hiểu rõ bản chất của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa phát xít và nâng cao tinh thần chống chiến tranh, chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

– Dựa vào những gợi ý của bài viết trong SGK, GV hướng dẫn HS ôn lại một cách có hệ thống những kiến thức đã học.

– HS thực hiện các câu hỏi và bài tập ở cuối bài để củng cố các kiến thức đã học về lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945).

– HS nêu và giải quyết một vài vấn đề chủ yếu.

## III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Lược đồ thế giới.

– Bảng niên biểu về các sự kiện cơ bản của lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945).

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

### 1. Giới thiệu bài mới

GV nêu mục tiêu cần đạt của bài ôn tập.

### 2. Dạy và học bài mới

#### *Mục I – Những kiến thức cơ bản về lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945)*

Trong mục này, GV có thể để HS chuẩn bị trước ở nhà trên cơ sở hướng dẫn mẫu bảng niên biểu cho các em. Để phát huy tư duy sáng tạo của HS, trong SGK chỉ nêu một ví dụ về cách lập bảng thống kê. GV và HS có thể sáng tạo ra những

cách khác nhau, thể hiện được những nội dung cơ bản nhất của lịch sử từng khu vực (nước Nga – Liên Xô, các nước TBCN, các nước châu Á...) và lịch sử thế giới. Dưới đây là một ví dụ :

<i>Niên đại</i>	<i>Sự kiện</i>	<i>Điễn biến chính</i>	<i>Kết quả và ý nghĩa</i>
NUỚC NGA – LIÊN XÔ			
2 – 1917	Cách mạng dân chủ tư sản thắng lợi	Tổng bãi công chính trị ở Pê-tơ-rô-grát – Khởi nghĩa vũ trang, Nga hoàng Ni-cô-lai II thoái vị.	Lật đổ chế độ Nga hoàng, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân chủ tư sản. Cục diện hai chính quyền song song tồn tại, tạo điều kiện chuyển sang cách mạng XHCN.
10 – 1917	Cách mạng XHCN tháng Mười thắng lợi.	Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grát, tấn công Cung điện Mùa Đông, bắt giữ Chính phủ lâm thời tư sản. Cách mạng lan rộng và thắng lợi trong cả nước.	Thành lập Chính quyền Xô viết, nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới, xoá bỏ chế độ bóc lột, mở đầu thời kì xây dựng chế độ XHCN. Tác động to lớn đến phong trào cách mạng thế giới, mở đường, dẫn lối cho phong trào giải phóng dân tộc.
1918 – 1921	Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ Chính quyền Xô viết.	Xây dựng hệ thống chính trị – nhà nước mới, đập tan bộ máy nhà nước cũ, đánh thắng thù trong, giặc ngoài.	Bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Mười, giữ vững Chính quyền Xô viết, đập tan âm mưu chống phá cách mạng của các nước đế quốc.
1921 – 1941	Liên Xô xây dựng CNXH	Công nghiệp hoá XHCN, tập thể hoá nông nghiệp, thực hiện hai kế hoạch 5 năm : (1928 – 1932) và (1933 – 1937).	Liên Xô từ một nước nông nghiệp lạc hậu trở thành cường quốc công nghiệp XHCN, hoàn thành tập thể hoá nông nghiệp ; văn hoá, giáo dục đạt thành tựu to lớn.

CÁC NƯỚC TBCN			
1918 – 1923	Cao trào cách mạng ở châu Âu. Khủng hoảng kinh tế, chính trị sau chiến tranh ở phần lớn các nước tư bản.	Cao trào cách mạng bùng nổ, lan rộng, lên cao ở Đức, Hung-ga-ri, Pháp... Tiêu biểu là Cách mạng dân chủ tư sản tháng 11-1918 ở Đức.	Các đảng cộng sản được thành lập. Quốc tế Cộng sản thành lập và lãnh đạo phong trào cách mạng.
1924 – 1929	Thời kì ổn định và tăng trưởng của CNTB.	Sản xuất tăng trưởng nhanh. Phong trào công nhân tạm thời lắng xuống.	Kinh tế phát triển, tình hình chính trị ổn định.
1929 – 1933	Khủng hoảng kinh tế bùng nổ ở Mĩ, lan rộng toàn thế giới TBCN.	Kinh tế suy sụp, công nghiệp đình đốn, nông nghiệp sa sút, tài chính rối loạn.	Thất nghiệp tăng cao, mất ổn định chính trị, mâu thuẫn xã hội gay gắt. Từ khủng hoảng kinh tế dẫn đến khủng hoảng chính trị.
1933 – 1939	Các nước tư bản tìm cách thoát khỏi khủng hoảng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Cải cách kinh tế, xã hội, tiêu biểu là Chính sách mới ở Mĩ</li> <li>– Phát xít hoá, gây chiến tranh xâm lược (Đức, I-ta-li-a, Nhật).</li> </ul>	Vượt qua khủng hoảng, kinh tế phục hồi và tiếp tục phát triển. Nguy cơ chiến tranh, xuất hiện ba lò lửa chiến tranh thế giới.
CÁC NƯỚC CHÂU Á			
Thập niên 20 của thế kỷ XX	Phong trào giải phóng dân tộc lên cao sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phong trào dân tộc tư sản có bước tiến mới về tổ chức, phạm vi.</li> <li>– Xuất hiện khuynh hướng vô sản trong phong trào giải phóng dân tộc.</li> </ul>	Giai cấp tư sản nắm quyền lãnh đạo phong trào cách mạng ở một số nước. Các đảng cộng sản được thành lập, mở ra bước ngoặt trong phong trào giải phóng dân tộc.

Thập niên 30 của thế kỉ XX	Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít, chống chiến tranh.	Đấu tranh thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất chống phát xít, chống chiến tranh. Hợp tác giữa đảng cộng sản và các đảng phái khác.	Tập hợp đông đảo các lực lượng cách mạng tham gia phong trào, tổng diễn tập cho thắng lợi cách mạng sau này. Các đảng cộng sản trưởng thành về tổ chức và có uy tín lãnh đạo cách mạng.
----------------------------	---	--	---

### CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

1939 – 1945		<p>Diễn ra trên khắp các mặt trận Tây Âu, Xô – Đức, Bắc Phi, châu Á – Thái Bình Dương. 72 nước trên thế giới ở trong tình trạng chiến tranh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Chủ nghĩa phát xít thất bại hoàn toàn.</li> <li>Thắng lợi thuộc về Liên Xô, các nước Đồng minh và nhân loại tiến bộ trên thế giới.</li> <li>– Chiến tranh làm thay đổi căn bản cục diện thế giới, mở ra thời kì mới của lịch sử thế giới.</li> </ul>
-------------	--	--	---

Có thể lập bảng niên biểu về lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ 1917 đến năm 1945)

#### **Mục II – Những nội dung chính của Lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945)**

– Từ những sự kiện đã nêu ở niên biểu trên, GV hướng dẫn HS tìm ra những vấn đề cơ bản của Lịch sử thế giới hiện đại, theo 5 nội dung chính đã nêu trong SGK. Cần nhấn mạnh, những vấn đề này phản ánh diễn biến phức tạp, đa dạng của lịch sử thế giới trong gần 3 thập niên. Về cơ bản, nội dung của lịch sử thế giới thời kì này có thể tổng kết như sau : *Đó là thời kì diễn ra những chuyển biến quan trọng trong nền sản xuất vật chất của nhân loại, làm thay đổi đời sống chính trị – xã hội, văn hoá của các dân tộc trên thế giới, đồng thời chứng kiến sự phát triển có tính chất bước ngoặt của phong trào cách mạng thế giới, mở đầu bằng cách mạng XHCN tháng Mười Nga, sự phát triển thăng trầm đầy kịch tính của CNTB, cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp rộng lớn trong phạm vi từng nước và trên thế giới nhằm giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.*

### **3. Sơ kết bài học**

GV nhấn mạnh :

- Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử nhân loại.
- Những vấn đề chủ yếu của lịch sử thế giới trong giai đoạn 1917 – 1945.

### **4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài**

*Câu 1.* GV hướng dẫn HS phát huy tư duy độc lập, sáng tạo, tự lựa chọn và trình bày một vấn đề bằng lời lẽ của chính các em, không lặp lại theo kiểu học thuộc lòng SGK (có thể chọn một trong số các sự kiện ở bảng tổng kết).

*Câu 2.* Nêu tóm tắt như mục 2 trong SGK.

*Câu 3.* GV hướng dẫn để HS lựa chọn. Ví dụ : Mối liên hệ giữa Mặt trận Nhân dân Pháp và Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936 – 1939).

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

GV cần đọc :

- Các giáo trình lịch sử thế giới hiện đại cho các trường đại học và cao đẳng.
- Các chuyên khảo về Cách mạng tháng Mười Nga 1917, về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), về phong trào giải phóng dân tộc...
- Tài liệu về Phương pháp dạy học lịch sử và Hướng dẫn dạy học lịch sử (phần lịch sử thế giới hiện đại).
- Sách : *Những vấn đề lịch sử trong tác phẩm Hồ Chí Minh*, NXB Đại học Quốc gia H., 2006.